

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: **34/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B, ngày 15 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1984

Địa chỉ: 469A, tổ 24, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1980

Địa chỉ: 469A, tổ 24, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cháu Nguyễn Ngọc Thảo T, sinh ngày 12/02/2011 và Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 07/9/2013 cho bà Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Văn P không cấp dưỡng nuôi con.

- Ông P không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Án phí HNGĐ-ST: Bà Đỗ Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, theo biên lai thu tạm ứng

án phí số 0007506 ngày 16/12/2019. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Lưu hồ sơ vụ án;(1)
- Đường sự;(2)
- VKS ND TP B;(2)
- TAND T. Đồng Nai;(1)
- CCTHADS TP B (1)
- Văn Phòng (1)

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Trí